

TOÀ ÁN NHÂN D
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2024/HS-ST

Ngày: 19/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Ông Đoàn Ngọc Sử.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân D huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân D huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2024/TLST-HS ngày 22/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2024/QĐXXST- HS ngày 06/12/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; sinh ngày: 23/11/1998. Tại: thôn Đ, xã Đ Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Số định danh cá nhân: 034098004378.

Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn R, sinh năm 1962. Ông Rần được Bình đoàn Chi Lãng Quân khu 1 tặng thưởng Kỷ niệm chương vì đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Lạng Sơn và bà: Nguyễn Thị Nh; Có vợ: Đồng Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2019; con nhỏ sinh năm 2021.

+Tiền sự: Không;

+Tiền án: Không;

Bị cáo bị đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

+ Bị hại:

Ông Nguyễn Văn Ê, sinh năm 1961, trú tại thôn Tr Ph, xã Đ Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. (Chết do tai nạn giao thông)

****Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1/Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1962; Trú tại: Thôn Trần Phú, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Vợ ông Ê).

2/Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Nam, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Con ông Ê).

3/ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Nam, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (con ông Ê).

4/ Chị Nguyễn Thị Th , sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Bắc, xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (con ông Ê).

5/Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1986; Trú tại: Thôn Trần Phú, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. (con ông Ê).

Bà Y, anh H, chị Th, chị H1 ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng.

(Có mặt bà anh T và chị H1, còn lại đều vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phạm Hữu Đ, sinh năm 1997; Trú tại thôn Đông, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt không có lý do)

+ Người làm chứng :

Anh Trịnh Quang Đ, sinh ngày 20/3/1998; Trú tại thôn Bình Minh, xã Đông Phương; huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Anh Phạm Văn Hào, sinh năm 1981;Trú tại thôn Trung, xã Đông Phương. huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 09/6/2024, tại khu vực ngã tư thôn Trung, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe hạng A1 số 010179023186 cấp ngày 15/3/2017 điều khiển xe mô tô Honda biển số 17B3-643.01 theo hướng từ đường 396B đi Ủy ban nhân D (UBND) xã Đông Phương chở phía sau là anh Trịnh Quang Đ, sinh năm 1998, để đưa anh Đ về nhà ở thôn thôn Bình Minh, xã Đông Phương. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ưu tiên D đang đi với đường không ưu tiên thì xảy ra tai nạn. Hiện trường tính theo chiều từ đường 396B đi UBND xã Đông Phương. Đoạn đường thẳng được rải đá nhựa bằng phẳng rộng 4,5 mét, tiếp giáp bên phải đường theo chiều đi của D là vỉa hè rộng 3,1 mét; bên phải đường theo chiều đi của D cách ngã tư 25,4 mét là biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên ở 2 bên (W207a). Phía bên trái đường là vỉa hè rộng 4,5 mét và cao hơn mặt đường 0,2 mét. Lúc này, trời mưa to, tầm nhìn bị hạn chế, D điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 50 – 60 km/h đi ở khu vực giữa đường. Khi D điều khiển xe đến còn

cách ngã từ khoảng 15 mét thì có ông Nguyễn Văn Ê, sinh năm 1961, trú tại thôn Trần Phú, xã Đông Phương điều khiển xe mô tô biển số 17F8 – 8905 đi từ đường không ưu tiên phía phải theo chiều đi của D từ thôn Nam đi vào ngã tư để sang đường vào thôn Trung. Khi D nhìn thấy ông Ê đi vào ngã tư, thì D đánh lái xe đi sang bên trái đường, lúc này xe mô tô do ông Ê điều khiển đã đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của D. Do đi không đúng phần đường, không giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm nên toàn bộ phần đầu và bên phải xe mô tô 17B3-643.01 do D điều khiển đã đâm, va chạm vào phần giữa thân bên trái xe mô tô biển số 17F8 - 8905 do ông Ê điều khiển làm ông Ê, D và Đức ngã xuống mặt đường. Hậu quả, ông Ê bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình sau đó chuyển đi Bệnh viện Việt Đức Hà Nội. Đến 19 giờ 05 phút ngày 10/6/2024, ông Ê chết tại gia đình. D bị xây sát nhẹ, Đức không bị thương, 02 xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKSDH ngày 21/11/2024 Viện kiểm sát nhân D huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn D - Về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới. Do đó, Viện kiểm sát nhân D huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuý bố bị cáo Nguyễn Văn D - Phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”; “Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả”; Có bố được Binh đoàn Chi Lăng Quân khu 1 tặng thưởng Kỷ niệm chương vì đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Lạng Sơn.

Bị hại có một phần lỗi do điều khiển xe đi từ đường không ưu tiên ra nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên tới, vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Đề nghị áp dụng a khoản 1 Điều 260; Điều 65 ; Điều 50; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

+Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Xe mô tô biển số 17B3 - 643.01 bị cáo D điều khiển là của anh Phạm Hữu Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn Đông, xã Đông Phương, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Hữu Đ; Đối với xe mô tô biển số 17F8 – 8905 của ông Nguyễn Văn Ê, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1981, trú tại

thôn Trần Nam, xã Đông Phương (là con trai ông Ê) là đúng pháp luật. Nên không cần đặt ra giải quyết.

+Về trách nhiệm D sự:

Bị cáo D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại với số tiền 70.000.000 đồng; Đối với xe mô tô 17B3-643.01, sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ, anh Phạm Hữu Đ không yêu cầu D bồi thường.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

- Về việc vắng mặt của những người Đại diện hợp pháp của Bị hại. Người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng, những người trên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[II] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận:

Toàn bộ hành vi điều khiển xe mô tô trong điều kiện trời mưa, hạn chế tầm nhìn đã không chú ý biển báo nguy hiểm nơi giao nhau với đường không ưu tiên nên đã không giảm tốc độ nên đã gây tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Văn Ê bị chết.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D phù hợp với:

- Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản ảnh tử thi; Tài liệu khám, điều trị của bị hại Nguyễn Văn Ê; Lời khai của những người làm chứng: Anh Trịnh Quang Đ, sinh ngày 20/3/1998; trú tại thôn Bình Minh, xã Đông Phương; Anh Phạm Văn Hào, sinh năm 1981; trú tại thôn Trung, xã Đông Phương và bản kết luận giám định.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 2, 11 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ nơi đường giao nhau và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, do đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Từ nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

...

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

...

11. Trời mưa;...

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến an toàn công cộng và trật tự công cộng.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với hậu quả làm 01 người chết thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”; “Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả”; Có bố được Binh đoàn Chi Lăng Quân khu 1 tặng thưởng Kỷ niệm chương vì đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Lạng Sơn. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại có một phần lỗi do điều khiển xe đi từ đường không ưu tiên ra nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên tới, vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, bị cáo có nhân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, nên cho bị cáo hưởng hình phạt tù và cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan:

Xe mô tô biển số 17B3 – 643.01 bị cáo D điều khiển là của anh Phạm Hữu Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn Đông, xã Đông Phương, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Hữu Đ; Đối với xe mô tô biển số 17F8 – 8905 của ông Nguyễn Văn Ê, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1981, trú tại thôn Nam, xã Đông Phương (là con trai ông Ê) là đúng pháp luật. Nên không cần đặt ra giải quyết.

Đối với Giấy phép lái xe: Xét thấy không cần tước giấy phép lái xe của bị cáo mà trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm D sự:

Bị cáo D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại với số tiền 70.000.000 đồng; Đối với xe mô tô 17B3-643.01, sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ, anh Phạm Hữu Đ không yêu cầu D bồi thường. Nên không cần đặt ra giải quyết.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

TuY bố: Bị cáo Nguyễn Văn D - Phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điều 65; Điều 50; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân D xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Văn D vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo D phải thi hành hình phạt tù là 01 năm 06 tháng tù.

[2] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn D.

[3] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Đại diện của Bị hại, Người có quyền lợi liên quan và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo đối với Bị cáo và anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị H1 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đối với Đại diện của Bị hại, Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo.
- VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Bị hại**
- Người có QLVNVLQ**
- Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Bùi Tiến Hưng